

VAI TRÒ CỦA VIỆN KIỂM SÁT THEO LUẬT HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN NĂM 2020

ĐẶNG THANH HOA*
LÊ BÁ ĐỨC**

Khác với hòa giải theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, hòa giải theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020 được thực hiện trước khi Tòa án thụ lý vụ án dân sự. Viện kiểm sát chỉ thực hiện quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án và phạm vi tham gia của Viện kiểm sát cũng có sự khác biệt so với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Từ khóa: Luật hòa giải, đối thoại; kiểm sát phiên hòa giải; Viện kiểm sát.

Nhận bài: 12/3/2021; biên tập xong: 23/3/2021; duyệt bài: 09/4/2021.

1. Sơ đồ hóa hoạt động hòa giải tại Tòa án theo Luật hòa giải, đối thoại năm 2020

Để có cách nhìn tổng quan về hoạt động hòa giải theo Luật hòa giải, đối thoại (LHGĐT) tại Tòa án năm 2020, chúng tôi tổng hợp hoạt động này theo Sơ đồ khái quát tại trang 16¹:

1. Xem thêm: Đặng Thanh Hoa, Nguyễn Đức Nam, *Một số vấn đề về Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/nghien-cuu/mot-so-van-de-ve-luat-hoa-giai-doi-thoai-tai-toa-an>, truy cập ngày: 08/02/2021.

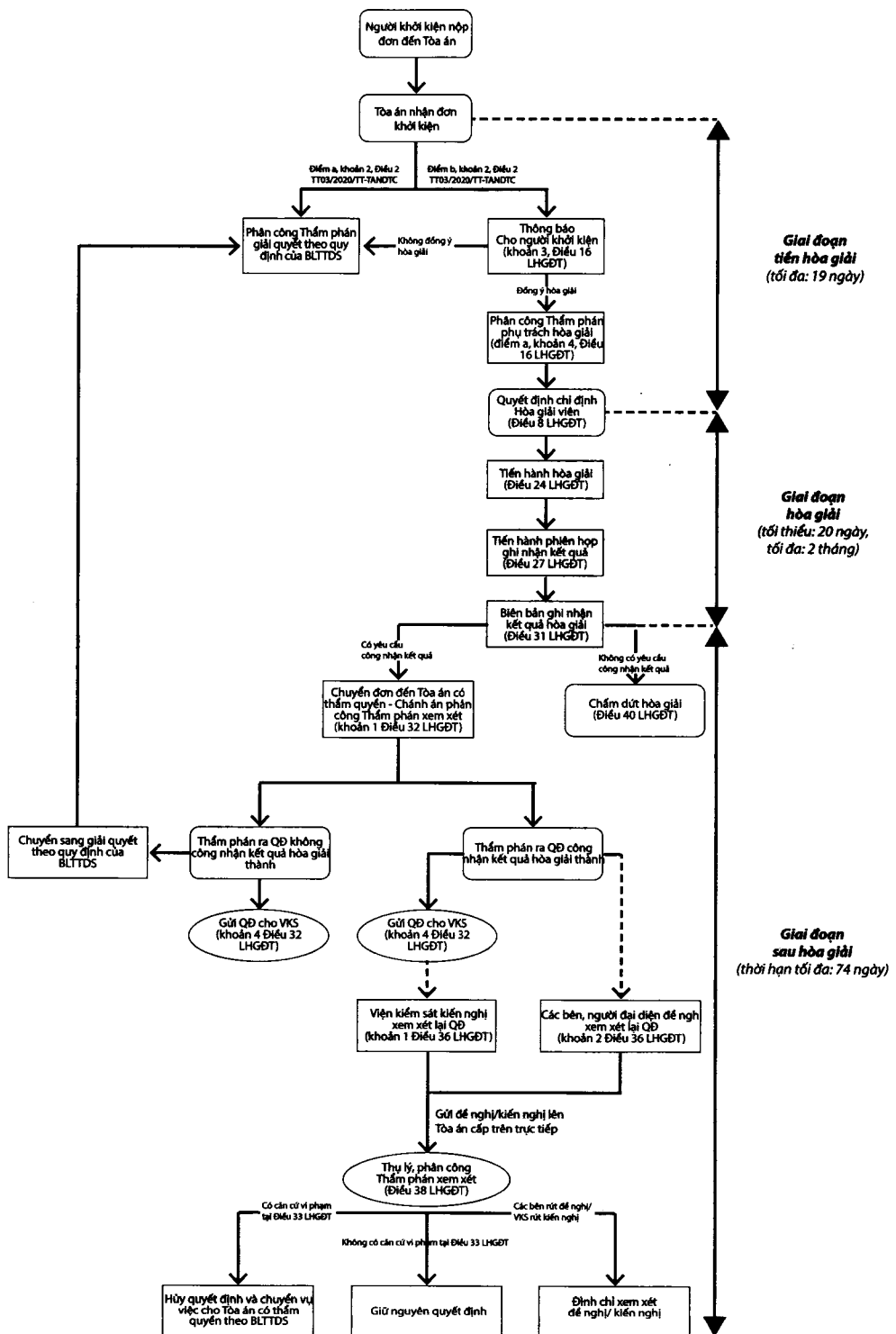
2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại năm 2020

Hoạt động hòa giải theo quy định của LHGĐT tại Tòa án năm 2020 xảy ra trước thời điểm Tòa án thụ lý vụ án dân sự và đương sự không phản đối việc hòa giải này. Phạm vi quyền hạn của Viện

* Tiến sĩ, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

** Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI



Hoạt động hòa giải tại Tòa án theo Luật hòa giải, đối thoại năm 2020

kiểm sát (VKS) đối với hoạt động hòa giải tại Tòa án chỉ dừng lại ở việc thực hiện quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở giai đoạn sau hòa giải. Cụ thể như sau:

Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành hoặc không công nhận kết quả hòa giải thành đều được gửi cho VKS cùng cấp trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án ra quyết định (khoản 4 Điều 32). Tuy nhiên, VKS chỉ có quyền kiến nghị quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định này (khoản 3 Điều 36). Đối với quyết định không công nhận kết quả hòa giải thành, LHGDĐT tại Tòa án năm 2020 không quy định về việc kiến nghị của VKS mặc dù Tòa án vẫn phải gửi quyết định trên cho VKS.

Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có thể bị xem xét lại theo kiến nghị của VKS nếu có căn cứ cho rằng nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên vi phạm một trong các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Điều 33 (khoản 1 Điều 36). Đó là: Các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất; nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; trường hợp nội dung thỏa thuận hòa giải của các bên

liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người khác nhưng người đó không có mặt tại phiên hòa giải thì thỏa thuận chỉ được công nhận khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của họ; trường hợp các bên thỏa thuận, thống nhất được một phần tranh chấp dân sự, thì chỉ được công nhận khi nội dung thỏa thuận không liên quan đến các phần khác của tranh chấp đó.

Viện kiểm sát kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành phải gửi văn bản kiến nghị đến Tòa án cấp trên trực tiếp của Tòa án đã ra quyết định này (Điều 37).

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, Tòa án cấp trên trực tiếp yêu cầu Tòa án đã ra quyết định chuyển hồ sơ, tài liệu. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu, Tòa án đã ra quyết định phải chuyển hồ sơ, tài liệu cho Tòa án cấp trên trực tiếp. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, tài liệu, Tòa án cấp trên trực tiếp phải thụ lý và phân công Thẩm phán xem xét, giải quyết; đồng thời thông báo cho VKS kiến nghị và VKS cùng cấp (khoản 1 Điều 38).

Cuối cùng, quyết định hủy quyết định công nhận hòa giải thành hay quyết định không chấp nhận kiến nghị phải được gửi cho VKS đã kiến nghị, VKS cùng cấp, người đề nghị, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc đề nghị, kiến nghị

trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định (khoản 3 Điều 38).

Như vậy, VKS có quyền xem xét kiến nghị lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành nếu phần nội dung thỏa thuận giữa các bên có vi phạm một trong các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Điều 33 LHGĐT năm 2020, còn những nội dung liên quan đến vấn đề về hình thức văn bản, thời hạn gửi các quyết định hay những nội dung khác liên quan đến việc xác định tư cách pháp lý của các bên tham gia hòa giải, thẩm quyền tiếp nhận đơn khởi kiện... thì LHGĐT năm 2020 không quy định về quyền kiến nghị của VKS. Nói cách khác, nếu Tòa án ban hành quyết định có sai sót liên quan đến những vấn đề nêu trên thì VKS cũng không có quyền kiến nghị theo quy định của LHGĐT năm 2020.

Nhìn chung, việc quy định phạm vi tham gia của VKS đối với hoạt động hòa giải tại Tòa án theo LHGĐT năm 2020 cơ bản là phù hợp. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng vẫn cần có văn bản hướng dẫn cụ thể về hoạt động kiến nghị này, bởi hiện nay, ngay cả kể cả những biểu mẫu dùng trong hòa giải tại Tòa án vẫn chưa ghi nhận biểu mẫu kiến nghị của VKS². Hơn nữa, như trên đã đề cập, phạm vi công tác của VKS chỉ dừng lại ở việc kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả

hòa giải thành cũng là một vấn đề cần xem xét và có sự giải thích phù hợp.

3. Một số vấn đề đặt ra và kiến nghị

Về vấn đề VKS có nên kiểm sát quy trình hòa giải tại Tòa án, thực tiễn còn một số ý kiến khác nhau về vai trò của Viện kiểm sát trong hòa giải, đối thoại tại Tòa án, như sau:

Ý kiến thứ nhất cho rằng, VKS không cần tham gia kiểm sát quy trình hòa giải tại Tòa án, bởi lẽ: (1) Thời điểm hòa giải tại Tòa án là trước khi thụ lý vụ án. Và hoạt động hòa giải tại Tòa án theo quy định của LHGĐT tại Tòa án năm 2020 được xem như là hoạt động ngoài tổ tụng³ nên việc VKS tham gia vào hoạt động kiểm sát quy trình hòa giải tại Tòa án thì không khác gì một bước của quy trình tố tụng dân sự theo Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); (2) Bản chất việc dân sự “cốt ở đôi bên”, trên cơ sở tôn trọng sự tự nguyện thỏa thuận của các bên. Theo đó, Hòa giải viên sẽ đề xuất các phương án, giải pháp để giải quyết tranh chấp. Mặt khác, trình tự thủ tục hòa giải nhìn chung rất linh hoạt và dành sự chủ động cho Hòa giải viên, không bị ràng buộc bởi các quy định tố tụng, như phải xác minh, thu thập chứng cứ theo quy định; (3) Theo quy định LHGĐT tại Tòa án năm 2020, xuyên suốt quá trình hòa giải vẫn có sự

2. Theo khoản 1 Điều 7 Thông tư số 02/2020/TT-TANDTC ngày 16/11/2020 của Tòa án nhân dân tối cao quy định chi tiết về trách nhiệm của Tòa án nhân dân trong hoạt động hòa giải, đối thoại tại Tòa án chưa có nội dung hướng dẫn về vấn đề này.

3. Xem thêm: Tổng Anh Hào, *Những nội dung chủ yếu của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat/nhung-noi-dung-chu-yeu-cua-luat-hoa-giai-doi-thoai-tai-toa-an>, ngày 02/02/2021.

hiện diện của Thẩm phán phụ trách hòa giải nhằm kiểm tra, giám sát hoạt động của Hòa giải viên trong quá trình giải quyết tranh chấp...; (4) Theo quy định tại Điều 27 Luật tổ chức VKS nhân dân năm 2014 chỉ quy định VKS thực hiện hoạt động kiểm sát trong tố tụng dân sự, không quy định về hoạt động kiểm sát quy trình hòa giải tại Tòa án. Hay nói cách khác, quy trình hòa giải tại Tòa án theo LHGĐT tại Tòa án năm 2020 và các quy trình trong tố tụng dân sự phải có sự tách bạch cả về phạm vi, trình tự, thủ tục và chủ thể tiến hành. Bên cạnh đó, quy định tại Điều 25, Điều 28 LHGĐT năm 2020 trong thành phần phiên hòa giải, phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cũng không quy định về sự có mặt của đại diện VKS.

Ý kiến thứ hai cho rằng, cần quy định VKS tham gia vào một số hoạt động để kiểm sát quy trình hòa giải tại Tòa án theo LHGĐT tại Tòa án năm 2020, bởi lẽ:

(1) Việc xác định thẩm quyền các tranh chấp để tiến hành hòa giải theo LHGĐT năm 2020 vẫn phải tuân theo quy định về thẩm quyền của BLTTDS năm 2015.

Theo quy định của LHGĐT năm 2020 (khoản 2 Điều 1 và khoản 2 Điều 16) thì việc xác định thẩm quyền của Tòa án trong việc hòa giải vụ án dân sự được thực hiện theo quy định của BLTTDS năm 2015. Đồng thời, tại điểm a khoản 2 Điều 2 Thông tư số 03/2020/TT-TANDTC ngày 16/11/2020 của Tòa án

nhân dân tối cao quy định chi tiết về trình tự nhận, xử lý đơn khởi kiện, đơn yêu cầu tại Tòa án và chỉ định Hòa giải viên, hướng dẫn nếu đơn khởi kiện được gửi đến Tòa án không đúng thẩm quyền thì quá trình hòa giải chấm dứt và Chánh án Tòa án phân công Thẩm phán xem xét giải quyết đơn khởi kiện theo quy định của BLTTDS năm 2015.

Điều này có nghĩa rằng quy định của LHGĐT tại Tòa án năm 2020 đã nêu rõ việc xác định thẩm quyền của Tòa án giải quyết tranh chấp vẫn phải tuân thủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự hiện hành. Việc người khởi kiện nộp đơn khởi kiện, sau đó Tòa án nhận đơn, vào sổ nhận đơn và xác nhận việc nhận đơn đã làm phát sinh đồng thời hai quan hệ pháp luật là quan hệ hòa giải do LHGĐT tại Tòa án năm 2020 điều chỉnh và quan hệ tố tụng dân sự do BLTTDS năm 2015 điều chỉnh⁴.

Ngoài ra, nếu không tham gia ngay từ khâu đầu tiên khi Tòa án xem xét để thụ lý đơn khởi kiện thì VKS không thể kiểm tra việc Tòa án đã xác định đúng thẩm quyền xử lý đơn khởi kiện hay chưa. Điều này có thể dẫn tới có những tranh chấp không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhưng lại được xem xét và hòa giải tại Tòa án theo LHGĐT năm 2020.

4. Xem thêm: Đặng Thanh Hoa, Nguyễn Đức Nam, *Một số vấn đề về Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án*, <https://tapchitoaan.vn/bai-viet/nguyen-cuu/mot-so-van-de-ve-luat-hoa-giai-doi-thoai-tai-toa-an>, truy cập ngày: 08/02/2021.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

Do đó, vẫn cần ghi nhận sự tham gia của VKS trong việc kiểm tra, giám sát về thẩm quyền xử lý đơn khởi kiện tương tự như hoạt động kiểm sát việc thụ lý vụ án theo quy định của BLTTDS năm 2015.

(2) Theo quy định của LHGĐT tại Tòa án năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, thành phần phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải đều không có mặt của VKS và đồng thời cũng không có bất cứ cơ chế nào để VKS có thể kiểm sát hoạt động này. Trong khi đó, theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự như đã nêu trên, vẫn có cơ chế nhất định để Kiểm sát viên có thể kiểm sát việc tiến hành phiên họp (Điều 12 Quyết định số 458/2019/QĐ-VKSTC ngày 04/10/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành quy định về hướng dẫn hoạt động của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm), từ đó mà VKS có cơ sở để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ kiểm sát của mình.

Chúng tôi đồng tình với quan điểm thứ hai. Mặc dù việc thực hiện hoạt động hòa giải tại Tòa án theo quy định của LHGĐT tại Tòa án năm 2020 và BLTTDS năm 2015 là khác nhau, tuy nhiên, hoạt động hòa giải nói chung đều nhằm mục đích giải quyết triệt để, hiệu quả các tranh chấp mà không phải mở phiên tòa xét xử; kết quả hòa giải thành, phần lớn được các bên tự nguyện thi hành; vụ việc không phải trải qua thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm...; tiết kiệm chi phí, thời gian; hạn chế

tranh chấp kéo dài.

Do vậy, cần thiết phải có văn bản hướng dẫn liên ngành để VKS có thể hỗ trợ Tòa án kiểm tra, giám sát, xem xét quy trình hòa giải tại Tòa án theo LHGĐT năm 2020. Ngoài ra, để VKS không đơn thuần chỉ thực hiện quyền kiến nghị mà còn là thực hiện quyền kiến nghị một cách hiệu quả, đảm bảo việc giải quyết tranh chấp đúng pháp luật thì nên quy định một số hoạt động kiểm tra, giám sát của VKS ngay từ khâu xem xét đơn khởi kiện (tương tự như việc kiểm tra giám sát Tòa án thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự) cho đến khâu tiến hành hòa giải và ban hành quyết định công nhận hòa giải thành, quyết định không công nhận hòa giải thành.

Mặc dù mục đích giới hạn về phạm vi tham gia của đại diện VKS để đảm bảo điều kiện cho Hòa giải viên tiến hành hòa giải độc lập là việc cần thiết đặc biệt đối với việc giải quyết tranh chấp dân sự, tuy nhiên, có thể thấy, việc bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn cho VKS và tạo điều kiện cho đại diện VKS tham gia vào quy trình hòa giải tại Tòa án cũng không làm cản trở hoạt động hòa giải của Hòa giải viên và các bên tham gia hòa giải, ngược lại còn có thể phát huy vai trò của VKS trong việc giúp hòa giải tại Tòa án theo LHGĐT được nhanh chóng, hiệu quả, đảm bảo đúng pháp luật trong quá trình triển khai áp dụng trên thực tiễn. □